

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3305/BYT-TT-KT
V/v gửi biểu mẫu xét tặng TTND-
TTUT lần thứ 12

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2016

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Các đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Dược Việt Nam, Tổng Công ty Trang thiết bị Y tế Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- Y tế các Bộ, ngành;

Ngày 24/6/2016, Bộ trưởng Bộ Y tế ký ban hành Quyết định số 2002/QĐ-BYT về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12 - năm 2017. Để thống nhất từ Hội đồng cấp cơ sở đến Hội đồng cấp Nhà nước, Bộ Y tế đã gửi biểu mẫu hồ sơ xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" lần thứ 12 - năm 2017, nhưng do quá trình đính kèm file đã gửi nhầm file. Vì vậy, Bộ Y tế xin gửi lại Biểu mẫu hồ sơ và gửi kèm thêm 02 biểu mẫu danh sách trích ngang phục vụ cho cuộc họp Hội đồng các cấp.

(Xin gửi kèm 03 file biểu mẫu hồ sơ)

Hồ sơ gửi về Hội đồng Bộ Y tế và Hội đồng cấp Nhà nước (qua Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng, Bộ Y tế) phải có đủ 02 bộ và gửi kèm theo file mềm qua địa chỉ e-mail: TTND.TTUT12@gmail.com hoặc gửi kèm 1 đĩa CD or USB (định dạng file Microsoft Office Word).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Viết Tiến (để báo cáo);
- Lưu: VT, TT-KT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TRUYỀN THÔNG VÀ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**



Nguyễn Đình Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 886/SY-UBND

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 17 tháng 6 năm 2016

Nơi nhận:

- Công ty CP Dược-TTBYT Bình Định;
- K15;
- Lưu: VT (02b).

TL. CHỦ TỊCH

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Thi

PHỤ LỤC
MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT PHONG TẶNG
DANH HIỆU "THẦY THUỐC NHÂN DÂN", "THẦY THUỐC ƯU TÚ"

(Ban hành kèm theo Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Tờ trình về việc đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc Uu tú”
Mẫu số 02	Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Uu tú” (kèm theo tờ trình)
Mẫu số 03	Biên bản họp giới thiệu và lấy ý kiến quần chúng đối với danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Uu tú”
Mẫu số 04	Biên bản họp Hội đồng và kết quả bỏ phiếu xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Uu tú”
Mẫu số 05	Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
Mẫu số 06	Danh sách trích ngang đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Uu tú”
Mẫu số 07	Báo cáo về Quy trình xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Uu tú”
Mẫu số 08	Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
Mẫu số 09	Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Uu tú”
Mẫu số 10	Phiếu bầu về việc xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
Mẫu số 11	Phiếu bầu về việc xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Uu tú”

ĐƠN VỊ:
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-.....

....., ngày tháng năm 20....

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu
"Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú"

Kính gửi: Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân",
"Thầy thuốc Uu tú" lần thứ 12

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính
phủ Quy định về xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú";

Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân",
"Thầy thuốc Uu tú" lần thứ 12 đã họp ngày tháng năm Căn cứ vào
tiêu chuẩn và quy trình xét tặng, kính đề nghị Hội đồng cấp xét tặng
danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú" xét, trình Chủ tịch nước
phong tặng danh hiệu:

"Thầy thuốc Nhân dân" cho: người
"Thầy thuốc Uu tú" cho : người

(Có danh sách và hồ sơ kèm theo)

Trong quá trình tiến hành xét, Hội đồng bảo đảm xét đúng đối tượng, tiêu
chuẩn và quy trình đã quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 41/2015/NĐ-CP
ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu:....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu) 

DANH SÁCH

Đề nghị danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân" (hoặc "Thầy thuốc Ưu tú")
(Ban kèm theo Tờ trình số:/TTr-..... ngày .../.../..... của)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị
		Nam	Nữ	
1.	Giáo sư, Tiến sĩ. Nguyễn Văn B	1964		Giám đốc Bệnh viện X tỉnh Y
2.	Thạc sĩ. Nguyễn Thị B		1959	Phó trưởng khoa, Khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện X, Bộ Y
3.	Bác sĩ chuyên khoa 1. Nguyễn Văn C	1970		Trưởng khoa, Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện X tỉnh Y
4.	Điều dưỡng. Nguyễn Thị D		1968	Điều dưỡng trưởng, Khoa Cấp cứu, Bệnh viện X, Bộ Y

ĐƠN VỊ:
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng.... năm 20.....

BIÊN BẢN

**Hợp giới thiệu và lấy ý kiến quần chúng đối với danh hiệu
"Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú"**

1. Phiên họp toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị ngày tháng năm 20.. dưới sự chủ trì của phỏ biến tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú" và giới thiệu công khai những người đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú".

2. Tham gia phiên họp có người.

3. Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị trao đổi thành tích công lao của từng người, so sánh, đối chiếu với tiêu chuẩn và bỏ phiếu tín nhiệm.

4. Đơn vị đã đề cử đồng chí vào ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà) sau:

- Trưởng ban kiểm phiếu:

- Các ủy viên:

1.

2.

3.

4.

5. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị: người.

- Số người tham gia bỏ phiếu: người

- Số người không tham gia bỏ phiếu: người.

Lý do:
.....
.....

- Số phiếu phát ra: phiếu

- Số phiếu thu về hợp lệ: phiếu

- Số phiếu thu về không hợp lệ: phiếu.

6. Kết quả lấy ý kiến danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Ưu tú":

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, Nơi công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ (%)
		Nam	Nữ			

7- Số thầy thuốc có số phiếu đạt từ 80% trở lên: người.

THƯ KÝ
(Ký ghi rõ họ và tên)

TM. HỘI ĐỒNG
(Ký ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

1. Ghi đủ số thầy thuốc trong danh sách bỏ phiếu, xếp thứ tự theo số phiếu từ cao đến thấp; Thầy thuốc Nhân dân đến Thầy thuốc Ưu tú.
2. Tỷ lệ % = Số phiếu tín nhiệm đề nghị/Tổng số người có mặt tại phiên họp.

M

ĐƠN VỊ:

HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng.... năm 20.....

BIÊN BẢN

**Hội đồng và kết quả bỏ phiếu xét tặng danh hiệu
 "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú"**

1. Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú" lần thứ 12 được thành lập theo quyết định số: ngày tháng năm của

2. Hội đồng họp ngày.....tháng.....năm 20..... dưới sự chủ trì của ông (bà) - Chủ tịch Hội đồng

3. Tham gia phiên họp có thành viên

4. Ông (bà) thay mặt Hội đồng báo cáo thành tích của các cá nhân. Hội đồng đã bám sát các tiêu chuẩn hướng dẫn tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú" để nghiên cứu, thảo luận, xem xét thành tích của các cá nhân.

Các vấn đề chính được Hội đồng thảo luận:

Hội đồng đã thống nhất bỏ phiếu đề nghị tặng thưởng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân" cho trường hợp và "Thầy thuốc Uu tú" cho trường hợp.

5. Hội đồng đã bầu thành viên vào ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà) sau:

- Trưởng ban kiểm phiếu:

- Các ủy viên:

1.

2.

3.

4.

6. Tổng số thành viên trong Hội đồng theo quyết định: người.

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu: người.

- Số thành viên Hội đồng không tham gia bỏ phiếu: người.

Lý do:

- Số phiếu phát cho các thành viên Hội đồng: phiếu.
 - Số phiếu thu về hợp lệ: phiếu
 - Số phiếu thu về không hợp lệ: phiếu.



7. Kết quả kiểm phiếu bầu danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uy tú":

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, Nơi công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ (%)
		Nam	Nữ			

8- Số thầy thuốc có số phiếu đạt từ 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên: người.

THƯ KÝ
(Ký ghi rõ họ và tên)

TM. HỘI ĐỒNG
(Ký ghi rõ họ và tên)

Ghi chú:

1. Ghi đủ số thầy thuốc trong danh sách bỏ phiếu, xếp thứ tự theo số phiếu từ cao - thấp; "Thầy thuốc Nhân dân" đến "Thầy thuốc Uy tú".
2. Tỷ lệ % = Số phiếu đạt/Tổng số thành viên trong quyết định thành lập Hội đồng.

N

ĐƠN VỊ:
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "THÀY THUỐC NHÂN DÂN"

TT	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác (năm)	Số năm làm CMKT (năm)	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Tiêu chuẩn về khen thưởng	Số phiếu tín nhiệm		
			Nam	Nữ								Quần chúng (số phiếu, %)	Hội đồng Cơ sở (số phiếu, %)	Bộ, tỉnh (số phiếu, %)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Tỉnh A	GS.TS. Nguyễn Văn A	1957		Trưởng khoa Cấp cứu, Bệnh viện X, tỉnh Y		Bác sĩ	30	20	- Tham gia 01 ĐT cấp Nhà nước (2009); - Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Bộ, tỉnh (2010, 2013).	TTUT: 2008; - 01 HCLĐ3: 2012; - 01 BKCP: 2008; - 02 CSTĐ Bộ: 2009, 2013;	195/210 92,8%	15/15 100%	11/11 100%
2														

..., ngày tháng năm 20.... 
TM. HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 6: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.
- Cột 11: Chỉ tổng hợp những đề án, đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến ứng dụng trong lĩnh vực y tế sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" được quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 9, Chương II Nghị định số 41/2015/NĐ-CP

Ví dụ: Thầy thuốc Nguyễn Văn A tham gia 01 ĐT cấp Nhà nước được nghiệm thu năm 2009, chủ nhiệm 01 đề tài cấp Bộ được nghiệm thu năm 2010, Chủ nhiệm 01 Đề tài cấp Tỉnh được nghiệm thu năm 2013, thì cột 11 ghi:

- + Tham gia 01 ĐT cấp Nhà nước (2009);
- + Chủ nhiệm 02 ĐT cấp Bộ, tỉnh (2010, 2013).

- Cột 12: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đã đạt được sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 09 Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên. Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

- Huân chương, Bằng khen Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);
- Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

Ví dụ: Thầy thuốc Nguyễn Văn A từ khi đạt Danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú năm 2008 đã đạt 01 Huân chương Lao động hạng Ba năm 2012 (theo ngày, tháng, năm ký quyết định), 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2008, 02 lần CSTĐ cấp Bộ năm 2009 và năm 2013.

Cột 12 sẽ ghi là: - 01 HCLĐ3: 2012

- 01 BKCP: 2008
- 02 CSTĐ Bộ: 2009, 2013.

- Đề nghị soạn thảo trên hệ điều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

ĐƠN VỊ:
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "THÀY THUỐC ƯU TÚ"

T T	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Thâm niên công tác	Số năm làm CMKT	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Tiêu chuẩn về khen thưởng	Số phiếu tín nhiệm		
			Nam	Nữ								Quản chứng (%)	Hội đồng	Cơ sở (số phiếu)
1	2	3	4	5	6	7	8	10	11	12	13	14	15	16
1	Bộ A	ĐD. Nguyễn Thị B		1968	Điều dưỡng trưởng, Khoa Cấp cứu, Bệnh viện X, Bộ Y	Tày	Cử nhân Điều dưỡng	22	18	- Thủ ký 01 NCKH cấp Bộ (2009) - Chủ nhiệm 02 NCKH cấp cơ sở (2011, 2013)	- 01 BKCP: 2008; - 01 CSTĐTQ: 2013; - 03 BK bộ, tỉnh: 2009, 2011, 2013; - 02 CSTĐ Bộ: 2007, 2013; - 06 CSTĐ cơ sở: 2001, 2007, 2009- 2012;	28/31 90,3%	12/12 100%	14/15 93,3%
2														

..., ngày tháng năm 20....

TM. HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột 6: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.
- Cột 12: Tổng hợp số đề tài, dự án khoa học và công nghệ, nhiệm vụ môi trường hoặc sáng kiến cải tiến kỹ thuật theo tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 3, Điều 10, Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP

Ví dụ: Thầy thuốc Nguyễn Thị B thư ký 01 ĐT cấp Bộ được nghiệm thu năm 2009, chủ nhiệm 02 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu năm 2011, 2013, thì cột 12 ghi:

- Thư ký 01 ĐT cấp Bộ (2009)
- Chủ nhiệm 02 ĐT cấp cơ sở (2011, 2013)

- Cột 13: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua theo quy định tại Khoản 4, Điều 10, Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trả lên Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

- Huân chương, Bằng khen Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);
- Chiến sĩ Thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

Ví dụ: Thầy thuốc Nguyễn Thị B đạt 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2008 (theo ngày, tháng, năm ký quyết định), 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ Thi đua Toàn quốc năm 2013; 02 Bằng khen Bộ trưởng Bộ Y tế năm 2009, 2013 và 01 Bằng khen của tỉnh năm 2011, 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ năm 2007, 2013 và 06 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm 2001, 2007, 2009, 2010, 2011, 2012.

Cột 13 sẽ ghi là: - 01 BKCP: 2008;

- 01 CSTĐTQ: 2013;
- 03 BK Bộ, tỉnh: 2009, 2011, 2013;
- 02 CSTĐ Bộ: 2007, 2013;
- 06 CSTĐ cơ sở: 2001, 2007, 2009-2012;

- Đề nghị soạn thảo trên hệ điều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO

Quy trình xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú"

Kính gửi: Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân",
"Thầy thuốc Uu tú" lần thứ 12

Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú", Hội đồng cấp xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân", "Thầy thuốc Uu tú" lần thứ 12 đã triển khai các bước theo quy định, kết quả như sau:

I. Thành lập Hội đồng - Phổ biến văn bản hướng dẫn:

- Quyết định thành lập Hội đồng số ngày/...../20..., Hội đồng có thành viên.
- Thời gian, thành phần, số lượng đơn vị, người tham dự phổ biến Nghị định và các văn bản hướng dẫn:
.....
.....
.....
- Tổng số Thầy thuốc của các Hội đồng cấp dưới trực tiếp đề nghị xét tặng:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân": người
 - + "Thầy thuốc Uu tú": người

II. Hội đồng:

- Tổng số Thầy thuốc trong danh sách tổ chức hội nghị Quần chúng:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân": người
 - + "Thầy thuốc Uu tú": người
- Tổng số Thầy thuốc có số phiếu đạt từ 90%/tổng số thành viên Hội đồng trở lên:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân": người
 - + "Thầy thuốc Uu tú": người
- Kết quả:
 - + "Thầy thuốc Nhân dân": người
 - + "Thầy thuốc Uu tú": người

III. Hội đồng bỏ phiếu tín nhiệm:

- Tổng số Thầy thuốc trong danh sách bỏ phiếu tín nhiệm:

- + "Thầy thuốc Nhân dân": người
- + "Thầy thuốc Ưu tú": người

- Số Thầy thuốc có số phiếu đạt từ 90%/tổng số thành viên Hội đồng trở lên:

- + "Thầy thuốc Nhân dân": người
- + "Thầy thuốc Ưu tú": người

- Số Thầy thuốc có số phiếu đạt dưới 90%/tổng số thành viên Hội đồng:

- + "Thầy thuốc Nhân dân": người
- + "Thầy thuốc Ưu tú": người

- Số Thầy thuốc đủ điều kiện được Hội đồng cấp Bộ, tỉnh đề nghị lên Hội đồng cấp Nhà nước là:

- + "Thầy thuốc Nhân dân": người
- + "Thầy thuốc Ưu tú": người

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân"

I. Tiểu sử bản thân:

1. Họ và tên: Giới tính:
2. Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc thiểu số:
3. Quê quán:
4. Chỗ ở hiện nay:
5. Nơi công tác:
6. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì):
7. Chức vụ hiện nay:
8. Học hàm, học vị:
9. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: chính quy, không chính quy và các hình thức khác ...).
10. Năm được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Uu tú":
11. Khen thưởng: (ghi thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn).
12. Kỷ luật: (thời gian, hình thức, lý do).

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi bắt đầu làm trong ngành y đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào).

Thời gian công tác (Từ ngày...tháng...năm đến...)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

III. Bản khai thành tích nghiên cứu khoa học:

Số TT	Tên: phát minh, sáng chế đề tài NCKH	Chủ trì đề tài khoa học	Cấp công nhận, năm
(1)	(2)	(3)	(4)

IV. Tài năng và công hiến:

Nêu những thành tích nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân (kè cả chuyên môn và quản lý).

LỜI CAM KẾT

....., ngày tháng năm 20....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Bản khai không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

- Kèm thêm 02 ảnh ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ vào phía sau ảnh và cho vào bì (để phục vụ việc in sách)

- Phần khai Khen thưởng: Chỉ ghi những hình thức khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của Danh hiệu TTND (Điểm b, Khoản 3, Điều 9, Chương II).

- Phần tài năng, công hiến: nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Chỉ khai những đề tài được công nhận từ sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Uu tú".

- Đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh hoặc cấp Nhà nước (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Viết tắt tại cột (3): Đề tài: ĐT, Sáng chế: SC, Phát minh: PM

- Hồ sơ phải được ký nháy từng trang.

- Hồ sơ cá nhân không được đóng quyền.

- Đề nghị cá nhân cam kết về độ tin cậy, chính xác của hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú"

I. Tiểu sử bản thân:

- | | |
|--|-------------------|
| 1. Họ và tên: | Giới tính: |
| 2. Ngày, tháng, năm sinh: | Dân tộc thiểu số: |
| 3. Quê quán: | |
| 4. Chỗ ở hiện nay: | |
| 5. Nơi công tác: | |
| 6. Chức danh, đơn vị công tác hiện nay (Đối với cán bộ đã nghỉ hưu ghi đơn vị công tác trước khi nghỉ hưu và hiện nay làm gì). | |
| 7. Chức vụ hiện nay: | |
| 8. Học hàm, học vị: | |
| 9. Trình độ chuyên môn được đào tạo: (ghi rõ thời gian và hệ đào tạo: chính quy, không chính quy và các hình thức khác...). | |
| 10. Khen thưởng: (ghi thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn). | |
| 11. Kỷ luật: (thời gian, hình thức, lý do). | |

II. Quá trình công tác:

(Ghi rõ quá trình công tác từ khi bắt đầu làm trong ngành y đến nay; từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm nào, làm gì, đơn vị nào).

Thời gian công tác (Từ ngày...tháng...năm đến...)	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác

III. Bản khai thành tích nghiên cứu khoa học:

Số TT	Tên: phát minh, sáng chế đề tài NCKH	Chủ trì đề tài khoa học	Cấp công nhận, năm
(1)	(2)	(3)	(4)

IV. Tài năng và công hiến:

Nêu những thành tích nổi bật của cá nhân đã đóng góp cho sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân (kể cả chuyên môn và quản lý).

LỜI CAM KẾT

....., ngày tháng năm 20...
NGƯỜI KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: - Bản khai không quá 05 trang trên máy vi tính theo mẫu, font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman, cỡ chữ 14.

- Kèm thêm 02 ảnh ghi rõ họ tên, đơn vị, chức vụ vào phía sau ảnh và cho vào bì (để phục vụ cho việc viết sách).

- Phần khai Khen thưởng: Chỉ ghi những thành tích khen thưởng liên quan đến tiêu chuẩn của Danh hiệu TTUT (Khoản 4, Điều 10, Chương II).

- Phần tài năng, công hiến: nêu những thành tích đóng góp chính, nổi bật cho đơn vị, ngành và Tổ quốc.

- Đính kèm Biên bản nghiệm thu, đánh giá đề tài, sáng kiến, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật của Hội đồng khoa học cấp Bộ, tỉnh và cấp cơ sở (bản chính hoặc bản sao hợp pháp).

- Viết tắt tại cột (3): Đề tài: ĐT, Sáng chế: SC, Phát minh: PM

- Hồ sơ phải được ký nháy từng trang.

- Hồ sơ cá nhân không được đóng quyền.

- Đề nghị cá nhân cam kết về độ tin cậy, chính xác của hồ sơ và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Mẫu số 10

ĐƠN VỊ:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

PHIẾU BẦU

Về việc xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân"

(Đồng ý, không đồng ý, đề nghị thành viên Hội đồng đánh dấu X vào ô thích hợp)

TT	Họ và tên thầy thuốc được đề cử	Chức vụ, nơi công tác	Ý kiến của thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu	
			Đồng ý	Không đồng ý

Ghi chú:

- Phiếu bầu phải có chữ ký nháy của Chủ tịch Hội đồng vào cuối bảng danh sách, từng trang và đóng dấu treo

ĐƠN VI:.....
HỘI ĐỒNG CẤP
XÉT TẶNG DANH HIỆU
TTND - TTUT LẦN THỨ 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

PHIẾU BẦU

Về việc xét tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú"

(Đồng ý, không đồng ý, đề nghị thành viên Hội đồng đánh dấu X vào ô thích hợp)

TT	Họ và tên thầy thuốc được đề cử	Chức vụ, nơi công tác	Ý kiến của thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu	
			Đồng ý	Không đồng ý

ĐƠN VỊ:
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU TTND, TTUT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC NHÂN DÂN

Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân đạt điều kiện và tiêu chuẩn: trường hợp

TT	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Học hành, học vị	Thâm niên công tác	Số năm làm CMKT	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Tiêu chuẩn về khen thưởng	Số phiếu tin nhiệm			Lý do
			Nam	Nữ									Quản chứng (%)	HĐ Cơ sở (số phiếu)	HĐ Bộ /tỉnh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.	Tỉnh A	BSCKII. Đào Văn C	1959		Giám đốc Sở Y tế Tỉnh A		BS CKII		27	17	01 ĐT cấp tỉnh ĐT cấp tỉnh 2013: Đánh giá hiệu quả của giải pháp phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng theo chuẩn quốc gia y tế tại một số xã, tỉnh A.	TTUT: 2003 - 01 HCLĐ hang 3: 2013	95,65	11/11	11/11	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn
2.	Tỉnh B	BSCKII. Vũ Văn D	1958		Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh B		BS CKII		30	15	02 ĐT cấp tỉnh ĐT cấp tỉnh 2009: Thực trạng hoạt động khám, chữa bệnh và sự phản hồi của khách hàng tại Bệnh viện ĐK tỉnh B.	TTUT: 2003 - 01 HCLĐ hang 3: 2012	100	13/13	16/17	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn

N

Ghi chú:

- Cột 6: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.
- Cột 10, 11: chi tiết đến từng tháng.

Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A có thâm niêm công tác là 33 năm, có số năm làm CMKT là 28 năm 10 tháng thì sẽ ghi là:

- + Cột 10 ghi: 33
- + Cột 11 ghi: 28n 10th

- Cột 12: Chỉ tổng hợp những đề án, đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến ứng dụng trong lĩnh vực y tế được quy định tại Điều a, Khoản 3, Điều 9, Chương II Nghị định số 41/2015/NĐ-CP và lựa chọn 01 đề án hoặc đề tài hoặc dự án KH-CN hoặc sáng kiến tiêu biểu nhất đã được nghiệm thu từ sau khi đạt TTUT để nêu tên.

- Cột 13: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đã đạt được sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" theo quy định tại Điều b, Khoản 3, Điều 09 Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên. Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

- + Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);
- + Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

- Đề nghị soạn thảo trên hệ hiều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

M

ĐƠN VỊ:
**HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
 DANH HIỆU TTND, TTUT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THẦY THUỐC ƯU TÚ

Danh sách cá nhân đủ điều kiện và tiêu chuẩn đạt danh hiệu Thầy thuốc ưu tú: cá nhân

TT	Đơn vị trình	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc thiểu số	Trình độ đào tạo	Học hàm, học vị	Thâm niên công tác	Số năm làm CMKT	Số đề tài KH, sáng kiến, ứng dụng KH	Bằng khen cấp Bộ, tỉnh; CSTĐ cơ sở trao lên	Số phiếu tín nhiệm		Lý do đạt
			Nam	Nữ									Quản chúng (%)	HĐ Cơ sở (số phiếu)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
1.	Viện A	ThS. Mai Anh L	1962		Trưởng phòng Truyền thông - Công nghệ thông tin, Viện A		BS	ThS	24n 4th	20n 6th	03 ĐT cấp cơ sở; ĐT cấp cơ sở 2011: Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến sự lưu hành sốt rét dai dẳng tại huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.	- 07 BK Bộ: 2002, 2005, 2009, 2011(2), 2012, 2013 - 05 CSTĐ cơ sở: 2008-2012	82,6	11/11	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn
2.	Bệnh viện B	BSCKII. Hồ Ngọc Q	1963		Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện B		BS CKII		26	16	01 ĐT cấp tỉnh; ĐT cấp tỉnh 2005: Khảo sát tỷ lệ suy dinh dưỡng và một số yếu tố liên quan đến tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi tại tỉnh Lâm Đồng.	- 06 BK Bộ: 1998-2001, 2003, 2004 - 07 CSTĐ cơ sở: 1999 - 2003, 2008, 2011	80,4	11/11	Đủ điều kiện và tiêu chuẩn

Ghi chú:

- Cột 6: Ghi chức vụ hiện tại cao nhất hoặc 01 chức vụ tiền nhiệm cao nhất (nếu có)
- Cột 7: Chỉ những Thầy thuốc là người dân tộc thiểu số mới được ghi vào.
- Cột 10, 11: chỉ tiết đến từng tháng.

Ví dụ: Ông Mai Anh L có thâm niên công tác là 24 năm 04 tháng, có số năm làm CMKT là 20 năm 06 tháng thì sẽ ghi là:

- + Cột 10 ghi: 24n 4th
- + Cột 11 ghi: 20n 6th

M

- Cột 12: Chỉ tổng hợp những đề án, đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc sáng kiến ứng dụng trong lĩnh vực y tế được quy định tại Khoản 3, Điều 10, Chương II Nghị định số 41/2015/NĐ-CP và lựa chọn 01 đề án hoặc đề tài hoặc dự án KHCN hoặc sáng kiến tiêu biểu nhất đã được nghiệm thu để nêu tên.

- Cột 13: Chỉ kê khai những hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua đã đạt được sau khi được phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú" theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Chương II Nghị định 41/2015/NĐ-CP trở lên. Khai thứ tự khen thưởng trước danh hiệu thi đua sau, từ khen cao xuống khen thấp:

+ Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ (tỉnh);

+ Chiến sĩ thi đua Toàn quốc, cấp Bộ (tỉnh), cấp cơ sở;

- Đề nghị soạn thảo trên hệ điều hành Microsoft Word, Font chữ Unicode, kiểu chữ Times New Roman.

KL